

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

LÊ QUANG M, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lê Văn G, sinh năm 1961; Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1963.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1969 (đã ly hôn); có 02 con: Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HSST ngày 26/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

* *Người làm chứng:*

1. Trần Quốc B, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Hoàng Xuân T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Phạm Đức K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị cáo có mặt;những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/11/2020, Lê Quang M đang ở nhà tại thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương thì Trần Quốc B, Hoàng Xuân T đều trú tại xã K (là bạn của M) đến chơi. Tại đây, B hỏi M "dụng cụ đâu?" (M và B đều hiểu là bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá). M chỉ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 coóng thủy tinh để ở góc phòng ngủ, B lấy bộ dụng cụ trên và chiếc bật lửa ga trong nhà M để ra nền nhà, rồi lấy trong túi áo B đang mặc 01 túi nilon kích thước 2 x 2cm bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng (là ma túy đá) cho vào trong coóng thủy tinh. Sau đó Phạm Đức K, trú tại thôn Viên Chủ, xã Kim Tân, huyện Kim Thành (là bạn của M) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 34M4-4601 (do K trộm cắp được trước đó) đến. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, M đồng ý cho B, T và K sử dụng ma túy đá tại nhà mình, M ngồi xem, không sử dụng. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi B, T và K vừa sử dụng hết số ma túy nêu trên thì bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ túi nilon kích thước 2 x 2 cm, bên trong có chất tinh thể bám dính; 01 coóng thủy tinh bị vỡ, phần vỡ chứa chất tinh thể màu nâu còn bám dính (các đối tượng khai sau đó coóng bị vỡ), 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút, 01 bật lửa ga và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ đen, biển số 34M4-4601.

Tại bản Kết luận giám định số 409/KLGD-PC09 ngày 19/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu nâu bám dính ở phần vỡ của coóng thủy tinh là ma túy, loại Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính ở phần vỡ của coóng thủy tinh và trong vỏ túi nilon rất ít nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 coóng thủy tinh, phần đầu coóng bị vỡ và 01 vỏ túi nilon màu trắng trong niêm phong số 409/KLGD-PC09.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Trần Quốc B, Hoàng Xuân T và Phạm Đức K ngày 17/11/2020 đều dương tính với Methamphetamine .

Về nguồn gốc số ma túy các đối tượng sử dụng, Trần Quốc B khai do B mua của một người đàn ông không họ rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quốc B, Hoàng Xuân T và Phạm Đức K, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 34M4-4601 của Phạm Đức K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã khởi tố, điều tra, xử lý ở vụ án khác.

Tại giai đoạn điều tra, Lê Quang M thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT – VKS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Quang M về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. mẹ đẻ bị cáo giao nộp 01 bản chính Bằng khen của sư đoàn bộ binh 395 tặng Binh Nhì Lê Quang M.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Quang M phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Quang M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/11/2020.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi nilon màu trắng trong niêm phong số 409/KLGD-PC09; 01 vỏ chai nhựa; 01 ống hút; 01 bật lửa ga.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như theo Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của Trần Quốc B, Hoàng Xuân T và Phạm Đức K – là các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo. Những lời khai này cũng phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 12 giờ ngày 17/11/2020 tại thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Lê Quang M đã sử dụng chỗ ở của mình để cho Trần Quốc B, Hoàng Xuân T và Phạm Đức K sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng. Do bị cáo chứa chấp 03 đối tượng sử dụng ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Quang M về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã 01 lần bị pháp luật trừng trị về tội phạm chiếm đoạt tài sản; nhưng bị cáo không những tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện tội phạm về ma túy, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo có thời gian tham gia quân đội, được tặng thưởng Bằng khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khoá đào tạo Tiểu đội trưởng bộ binh năm 2006 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong học tập*” theo quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

[6] *Xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi nilon màu trắng trong niêm phong số 409/KLGD-PC09; 01 vỏ chai nhựa; 01 ống hút; 01 bật lửa ga. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào*:

+ Điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Điều 136 ; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố*: Lê Quang M phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng hình phạt chính*: Xử phạt Lê Quang M 08 năm 03 tháng (tám năm ba tháng) tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/11/2020.

- *Xử lý vật chứng*: Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi nilon màu trắng trong niêm phong số 409/KLGD-PC09; 01 vỏ chai nhựa; 01 ống hút; 01 bật lửa ga.

(*Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

- *Án phí*: Lê Quang M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa